

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03 /TTr-BHHK-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kết quả kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023
và báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hàng không;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Căn cứ vào Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Căn cứ vào Báo cáo số 1250/BC-BHHK ngày 18/5/2023 của Phó Tổng giám đốc thường trực điều hành VNI,

Trên cơ sở Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐQT ngày 01/6/2023, Hội đồng quản trị VNI kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023;
2. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.

Trân trọng./.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT, TKPC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Hà Thanh

BÁO CÁO

V/v Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Kính gửi: Hội đồng Quản trị

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh năm 2022, Tổng Giám đốc xin báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022

1. Tổng quan môi trường kinh doanh năm 2022

1.1. Tình hình kinh tế xã hội năm 2022

Trong bối cảnh thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao, lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán ... đã làm tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Tổng sản phẩm trong nước GDP với mức tăng trưởng ấn tượng 8.02% trong năm đầu tiên của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, quy mô nền kinh tế Việt Nam ngày càng được mở rộng, đạt hơn 9.51 triệu tỷ đồng vào cuối năm 2022 và quy mô dân số cũng vượt ngưỡng 100 triệu đồng.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2022 tăng 3.15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản tăng 2.59% so với năm 2021, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 3.15%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng.
- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 371.85 tỷ USD, tăng 10.6% so với năm 2021. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 360.65 tỷ USD, tăng 8.4% so với năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 11.2 tỷ USD (năm trước xuất siêu 3.32 tỷ USD).
- Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong năm 2022 đạt gần 208.3 nghìn doanh nghiệp, tăng 30.3% so với năm 2021; 143.2 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 19.5%, trong đó phần lớn là các doanh nghiệp lựa chọn hình thức tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn (chiếm 51.5%).
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ động, linh hoạt ổn định thị trường tiền tệ, ứng phó xu hướng lạm phát và lãi suất tăng cao trên thế giới. Hoạt động kinh doanh

bảo hiểm ổn định, đảm bảo quyền lợi của khách hàng; thị trường chứng khoán trong nước sụt giảm trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế.

1.2. Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2022

Năm 2022, trong bối cảnh bình thường mới, nhiều mục tiêu đề ra được các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ khởi động từ khá sớm đã giúp nhiều doanh nghiệp ghi nhận doanh thu tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu thị trường bảo hiểm lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ đạt 69,161 tỷ đồng, tăng 19.5% so với cùng kỳ năm 2021.

Năm 2022, xét theo nghiệp vụ, bảo hiểm sức khỏe đứng số 1 về doanh thu, chiếm tỷ trọng 34.3%, tăng 3.1% so với cùng kỳ, tỷ lệ bồi thường 29.3%. Tiếp đến là bảo hiểm xe cơ giới chiếm tỷ trọng 26.2% tổng doanh thu toàn thị trường, giảm 1.7% so với cùng kỳ, tỷ lệ bồi thường 50.2%.

Bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới chiếm tỷ trọng 6.1%, giảm 0.7% so với cùng kỳ, tỷ lệ bồi thường 23.2%.

Bảo hiểm tài sản thiệt hại chiếm tỷ trọng 11.2%, giảm 2.6% so với cùng kỳ, tỷ lệ bồi thường 28.8%.

Bảo hiểm cháy nổ chiếm tỷ trọng 14.1%, tăng 1.7% so với cùng kỳ, tỷ lệ bồi thường 24.1%.

Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển tỷ trọng 4.6%, giảm 0.2% so với cùng kỳ, tỷ lệ bồi thường 24.3%.

PVI vươn lên dẫn đầu thị trường về quy mô doanh thu, tiếp theo là Bảo Việt, PTI, Bảo Minh, MIC. Thị phần bảo hiểm gốc của 05 DNBH chiếm khoảng 53%. VNI đạt doanh thu bảo hiểm gốc khoảng 2,812 tỷ đồng, duy trì vị trí TOP 10 trên thị trường, sau các công ty bảo hiểm có cùng quy mô như VBI (vị trí 8), BSH (vị trí 9).

Dù doanh thu của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục phục hồi mạnh mẽ nhưng biên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bị thu hẹp do tỷ lệ bồi thường và tỷ lệ kết hợp (tổng các loại chi phí tính trên doanh thu phí bảo hiểm gốc) tiếp tục tăng.

2. Kết quả kinh doanh năm 2022 của VNI

2.1. Kết quả thực hiện so với kế hoạch được giao năm 2022

TT	Chỉ tiêu	TH2021	KH2022	Đơn vị tính: triệu đồng		
				TH2022		
				Số tiền	%TH/KH	% 2022/2021
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,219,604	2,712,125	2,857,257	105.4%	128.7%
	<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>2,178,946</i>	<i>2,662,125</i>	<i>2,812,266</i>	<i>105.6%</i>	<i>129.1%</i>
	<i>Phí nhận tái bảo hiểm</i>	<i>40,658</i>	<i>50,000</i>	<i>44,991</i>	<i>90.0%</i>	<i>110.7%</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	237,096	200,266	249,759	124.7%	105.3%
3	Lợi nhuận từ hoạt động ĐTTC	247,097	199,262	225,302	113.1%	91.2%
4	Lợi nhuận trước thuế	19,990	84,952	22,194	26.1%	111.0%
5	Lợi nhuận sau thuế	17,247	67,961	20,758	30.5%	120.4%

Tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2022 đạt 2,857.2 tỷ đồng, hoàn thành 105.4% kế hoạch, tăng 28.7% so với năm 2021, trong đó: doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 2,812.2 tỷ đồng, hoàn thành 105.6% kế hoạch, tăng 29.1%; doanh thu nhận tái bảo hiểm đạt 44.9 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch, tăng 10.7% so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 249.7 tỷ đồng, hoàn thành 124.7% kế hoạch, tăng 5.3% so với năm 2021. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính đạt 225.3 tỷ đồng, hoàn thành 113.1% kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế đạt 20.7 tỷ đồng, hoàn thành 30.5% kế hoạch, tăng 20.4% so với năm 2021.

2.2. Doanh thu phí bảo hiểm

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022				
		Doanh thu	Tỷ trọng	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ trọng	% TH/KH	%2022/2021
I	BH hàng không	24,374	1.1%	10,000	4,590	0.2%	45.9%	18.8%
II	BH phi hàng không	2,154,572	97.1%	2,652,125	2,807,676	98.3%	105.9%	130.3%
1	Tài sản	173,377	7.8%	212,590	192,170	6.7%	90.4%	110.8%
2	Kỹ thuật	85,062	3.8%	108,100	69,275	2.4%	64.1%	81.4%
3	Tàu thuyền	35,650	1.6%	44,750	49,798	1.7%	111.3%	139.7%
4	Hàng hóa	58,237	2.6%	71,000	63,552	2.2%	89.5%	109.1%
5	Xe cơ giới	1,485,885	66.9%	1,764,360	1,753,818	61.4%	99.4%	118.0%
5.1	Xe máy	105,097	4.7%	137,850	145,314	5.1%	105.4%	138.3%
5.2	Xe ô tô	1,380,787	62.2%	1,626,510	1,608,503	56.3%	98.9%	116.5%
	- TNDS ô tô	476,133	21.5%	524,360	470,061	16.5%	89.6%	98.7%
	- VCX ô tô	904,654	40.8%	1,102,150	1,138,442	39.8%	103.3%	125.8%
6	Con người	305,396	13.8%	434,970	659,439	23.1%	151.6%	215.9%
7	Trách nhiệm	10,966	0.5%	16,355	19,625	0.7%	120.0%	179.0%
III	Nhận tái bảo hiểm	40,658	1.8%	50,000	44,991	1.6%	90.0%	110.7%
	Tổng cộng	2,219,604	100%	2,712,125	2,857,257	100.0%	105.4%	128.7%

Tình hình thực hiện doanh thu theo nghiệp vụ

Doanh thu nghiệp vụ bảo hiểm hàng không đạt 4.59 tỷ đồng, hoàn thành 45.9% kế hoạch, giảm 81.2% so với thực hiện năm 2021 do không tái tục đơn bảo hiểm với VietnamAirline, Bamboo Airways.

Doanh thu nghiệp vụ bảo hiểm phi hàng không đạt 2,807.6 tỷ đồng, hoàn thành 105.9% kế hoạch, tăng 30.3% so với cùng kỳ năm 2021.

- + Đối với bảo hiểm xe cơ giới: Với cơ chế, chính sách, phí bảo hiểm được đánh giá là đáp ứng yêu cầu kinh doanh của các đơn vị thành viên, cạnh tranh trên thị trường, nghiệp vụ xe cơ giới đạt 1,753.8 tỷ đồng, hoàn thành 99.4% kế hoạch, tăng 18% so với cùng kỳ, trong đó bảo hiểm xe ô tô tăng 16.5% so với cùng kỳ năm 2021.
- + Bảo hiểm con người đạt 659.4 tỷ đồng, hoàn thành 151.6% kế hoạch, tăng 115.9% so với thực hiện cùng kỳ năm 2021. VNI đẩy mạnh hợp tác, khai thác với các tổ

chức mang lại nguồn doanh thu lớn. Ngoài ra các sản phẩm như BH học sinh, BH sức khỏe... cũng được chú trọng thúc đẩy góp phần đưa doanh thu nghiệp vụ bảo hiểm Con người tăng cao so với năm cùng kỳ năm 2021.

- + Nghiệp vụ bảo hiểm tài sản đạt 192.1 tỷ đồng, hoàn thành 90.4% kế hoạch, tăng 10.8% so cùng kỳ năm 2021.
- + Nghiệp vụ bảo hiểm kỹ thuật đạt 69.2 tỷ đồng, hoàn thành 64.1% kế hoạch, giảm 18.6% so với cùng kỳ năm 2021 do tình hình giải ngân vốn đầu tư NSNN năm 2022 ước đạt 67.27% kế hoạch; ngoài ra năm 2021 VNI triển khai nhiều dự án xây dựng lớn về điện gió, điện mặt trời, tuy nhiên năm 2022 không khai thác được các dự án lớn nên doanh thu giảm đáng kể.
- + Nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa đạt 63.5 tỷ đồng, hoàn thành 89.5% kế hoạch, tăng 9.1% so cùng kỳ năm 2021.
- + Nghiệp vụ bảo hiểm tàu thuyền đạt 49.8 tỷ đồng, vượt kế hoạch 11.3%, tăng 39.7% so với cùng kỳ năm 2021.

Doanh thu nhận tái bảo hiểm đạt 44.9 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch, tăng 10.7% so với năm 2021 do VNI thực hiện nhận tái bảo hiểm theo phương thức chọn lọc, không nhận các dịch vụ thuộc nhóm 4, 5 bảo hiểm tài sản, hàng hóa, thân tàu.

Cơ cấu doanh thu bảo hiểm

Năm 2022, cơ cấu tỷ trọng nghiệp vụ đã có sự thay đổi so với năm 2021. Theo đó, nghiệp vụ xe cơ giới vẫn là mảng nghiệp vụ chính đóng góp vào tổng doanh thu phi hàng không, chiếm tỷ trọng lớn 62.5% (mức độ đóng góp giảm 4.1% so với năm 2021), nghiệp vụ BH con người chiếm tỷ trọng 23.5% (tăng 7.1% so với cùng kỳ), nghiệp vụ BH tài sản đóng góp 6.8% (giảm 1.2% so với cùng kỳ); nghiệp vụ BH kỹ thuật đóng góp 2.5% (giảm 1.6% so với cùng kỳ); nghiệp vụ BH hàng hóa đóng góp 2.3% (giảm 0.4% so với cùng kỳ). Còn lại là các nghiệp vụ khác tỷ trọng không đổi so với cùng kỳ năm 2021.

Trong tổng doanh thu nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới, chiếm tỷ trọng lớn nhất là nghiệp vụ BH vật chất ô tô 64.9%, tiếp đến là BH TNDS ô tô 26.8% và BH xe máy 8.3%.

2.3. Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính

Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính năm 2022 đạt 249.7 tỷ đồng, hoàn thành 124.7% kế hoạch, tăng 5.3% so với thực hiện năm 2021. Trong đó: doanh thu từ hoạt động kinh doanh cổ phiếu ngắn hạn đạt 11.5 tỷ đồng (hoàn thành 153.4% kế hoạch), doanh thu tiền gửi ngân hàng đạt 31.1 tỷ đồng (hoàn thành 136.6% kế hoạch), doanh thu hoạt động đầu tư khác đạt 208.2 tỷ đồng (hoàn thành 122.5% kế hoạch).

2.4. Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm và chi phí quản lý doanh nghiệp

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	TH 2022	%TH/KH	%2022/ 2021
1	Chi khác hoạt động kinh doanh BH (hoa hồng, bán hàng)	1,000,995	1,340,801	1,526,602	113.9%	152.5%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	256,609	330,424	256,181	77.5%	99.8%
Tổng cộng		1,257,604	1,671,225	1,782,783	106.7%	141.8%

Tổng chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (gồm chi hoa hồng, bán hàng) và chi phí quản lý doanh nghiệp thực hiện năm 2022 là 1,782.7 tỷ đồng, đạt 106.7% kế hoạch, tăng 41.8% so với cùng kỳ, trong đó chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm vượt 13.9% kế hoạch, chi phí quản lý doanh nghiệp thấp bằng 77.5% kế hoạch.

2.5. Tình hình bổ sung các Quỹ dự phòng nghiệp vụ

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Lũy kế đến 31/12/2021	KH trích tăng năm 2022	TH 2022		Số trích lũy kế năm 2022
				Trích tăng năm 2022	Tăng/giảm so với KH	
1	Dự phòng phí gốc và nhận tái	845,376	-46,809	-26,887	19,921	818,488
2	Dự phòng dao động lớn	84,028	17,361	20,108	2,747	104,137
Tổng cộng		929,404	-29,447	-6,779	22,668	922,625

Quỹ dự phòng phí và dao động lớn trích lũy kế đến 31/12/2022 là 922.6 tỷ đồng, giảm 6.7 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2021, trích cao hơn 22.6 tỷ đồng so với kế hoạch đề ra. Trong đó: dự phòng phí trích giảm trong năm là 26.8 tỷ đồng, dự phòng dao động lớn trích tăng trong năm là 20.1 tỷ đồng.

2.6. Chi bồi thường thuộc trách nhiệm VNI

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH2022	TH2022	%TH/KH
1	Chi bồi thường gốc	925,392	1,046,344	113.1%
2	Chi bồi thường thuộc trách nhiệm VNI (gồm dự phòng IBNR)	543,428	734,013	135.1%

Tổng số tiền bồi thường bảo hiểm gốc phát sinh năm 2022 là 1,046.3 tỷ đồng (vượt 13.1% mục tiêu). Tổng số tiền bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại của VNI năm 2022 (bao gồm dự phòng bồi thường IBNR) là 734 tỷ đồng (vượt 35.1% mục tiêu) do trong năm phát sinh một số vụ tổn thất lớn như: tổn thất do bão lụt miền Trung, đơn trách nhiệm giám đốc ABBank Hoàng Quốc Việt, đơn tài sản thủy điện DAKPSI, lật xà lan ở Quảng Ninh, cháy nhà xưởng kho sơn, kho gỗ ở Bắc Ninh, Đông Nam Bộ, ...

3. Đánh giá kết quả năm 2022

3.1. Kết quả đạt được

- Tổng doanh thu vượt mốc 3,000 tỷ đồng, tăng 26.5% so với cùng kỳ. Doanh thu bảo hiểm gốc tăng 29.1% so với cùng kỳ, VNI tự hào là một trong những doanh nghiệp bảo

hiểm phi nhân thọ có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao nhất thị trường, gấp 1.5 lần so với mức tăng trưởng chung của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ (19.5%). Với kết quả đạt được đã giúp VNI duy trì vị trí 10/31 trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

- VNI không ngừng nghiên cứu, ra mắt các sản phẩm bảo hiểm phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của khách hàng như: bảo hiểm trẻ chuyên bay, bảo hiểm an tâm sống khỏe, bảo hiểm người nước ngoài du lịch tại Việt Nam, bảo hiểm du lịch quốc tế, bảo hiểm chủ thẻ ngân hàng, bảo hiểm an ninh mạng, ...

- Năm 2022, nghiệp vụ Bảo hiểm xe cơ giới vẫn là mảng nghiệp vụ chính đóng góp vào tổng doanh thu phi hàng không, chiếm tỷ trọng 62.5%. Năm 2022, VNI đứng số 3 thị trường về bảo hiểm xe cơ giới và đứng đầu thị trường về bảo hiểm bắt buộc TNDS chủ xe cơ giới. Với kết quả này, VNI tiếp tục khẳng định thương hiệu, sản phẩm và vị thế trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

- Kênh Bancas tiếp tục được VNI đẩy mạnh bằng việc ký hợp tác thêm với KieLongBank nâng số lượng ngân hàng hợp tác lên con số 11. Ngoài việc nâng cao năng lực triển khai hợp tác với VNI, các đơn vị có thêm điểm bán khai thác thì VNI cũng dần trở thành điểm đến hấp dẫn đối với các nhân sự bán lẻ của thị trường bảo hiểm. Chuyển đổi hợp tác với Eximbank thành hợp tác toàn diện (trước đó chỉ hợp tác với khối Khách hàng doanh nghiệp). Bên cạnh đó, VNI mở rộng hợp tác với các đối tác công nghệ như Bankas, Global Care, Vifo, Fina, ABS.

- Mạng lưới đơn vị thành viên và lao động không ngừng mở rộng: Với chiến lược phát triển kinh doanh của VNI là tăng trưởng, hiệu quả, phát triển bền vững, trong năm 2022 VNI thành lập mới 05 Công ty thành viên (VNI Bắc Ninh, VNI Quảng Nam vào tháng 02/2022, VNI Thái Nguyên vào tháng 6/2022, VNI Bình Phước và VNI Kỹ thuật số vào tháng 8/2022), nâng tổng số đơn vị thành viên của VNI lên 50 Công ty thành viên. VNI vinh dự lọt Top 10 nơi làm việc tốt nhất ngành Bảo hiểm do Viet Research phối hợp với Báo Đầu tư nghiên cứu và công bố.

- Số hóa doanh nghiệp là xu hướng tất yếu trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tác động mạnh mẽ tới mọi lĩnh vực xã hội, VNI đã và đang tích cực ứng dụng công nghệ trong tất cả các hoạt động

- Trong năm 2022, với các kết quả hoạt động kinh doanh tốt, VNI vinh dự đạt được các giải thưởng uy tín như: Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Hà Nội, Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2022 (FAST), Top 200 Sao vàng đất Việt, Top 10 thương hiệu mạnh ngành dịch vụ tài chính 2022, Top 10 thương hiệu nổi tiếng đất Việt, Chủ tịch HĐQT nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND TP Hà Nội và Chứng nhận Doanh nhân xuất sắc Việt Nam của Viện kinh tế Văn hóa trao tặng.

- Ngoài ra, trong năm VNI triển khai các hoạt động xã hội, từ thiện trong năm 2022 như ủng hộ quỹ vì biển đảo Việt Nam, ủng hộ công tác an sinh xã hội tại tỉnh Điện Biên. Bên cạnh đó, VNI quảng bá thương hiệu hình ảnh thông qua các hoạt động tài trợ như lễ hội xếp xe ô tô theo hình bản đồ tại Hải Phòng, giải đua xe địa hình PVOIL VOC, tài trợ quỹ ương mầm ước mơ và tham gia giải chạy Seabank “cộng đồng chạy vì tương lai”.

3.2. Hạn chế

- Hiệu quả hoạt động kinh doanh của VNI trong vài năm nay chịu nhiều tổn thất lớn. Hợp đồng tái bảo hiểm lỗ trong nhiều năm, đặc biệt từ năm 2018-2021 và năm 2022 cũng chịu ảnh hưởng của trận mưa bão tại Đà Nẵng nên kết quả không được cải thiện;

- VNI còn gặp nhiều khó khăn khi tham gia đấu thầu các dự án lớn do năng lực còn hạn chế;

- Chưa đẩy mạnh được hỗ trợ từ thị trường tái để tận dụng cơ hội bán hàng/đồng bảo hiểm đối với các dịch vụ cạnh tranh cao về tỷ lệ phí, mức chiết khấu, điều khoản miễn trừ;

- Chưa phát triển được mạng lưới đại lý chuyên nghiệp (đây cũng là vấn đề của rất nhiều doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trên thị trường hiện nay), doanh thu từ các đại lý chưa cao, trừ đại lý khai thác qua đăng kiểm, ngân hàng;

- Nhân sự có chuyên môn về nghiệp vụ dần được cải thiện, tuy nhiên còn mỏng ở một số nghiệp vụ (tài sản, kỹ thuật), chưa đáp ứng được yêu cầu khi mạng lưới công ty thành viên mở rộng. Nhân sự khai thác dịch vụ lớn còn thiếu. Công tác tuyển dụng tại một số địa bàn đặc thù còn gặp nhiều khó khăn. Một số đơn vị chưa kiểm soát chất lượng nhân sự đầu vào khi tuyển dụng.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

1. Dự báo môi trường kinh tế và thị trường bảo hiểm năm 2023

Hoạt động kinh tế xã hội nước ta trong năm 2023 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - chính trị thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều yếu tố rủi ro bất định, cuộc chiến Nga-Ukraine chưa có hồi kết, gây hệ lụy đến an ninh năng lượng, lương thực, đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất, tiêu dùng. Chính vì vậy, Quốc hội cũng chỉ đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2023 khiêm tốn 6.5% giảm gần 1.5% so với năm 2022.

Về xu hướng năm 2023, với nhận thức của người dân ngày càng được nâng cao về những rủi ro trong cuộc sống, đặc biệt sau đại dịch Covid-19, các sản phẩm bảo hiểm sức khỏe được dự báo sẽ tiếp tục có tăng trưởng tốt ngoại trừ bảo hiểm sức khỏe người vay vốn do ảnh hưởng của Luật kinh doanh bảo hiểm mới quy định không cho các doanh nghiệp bảo hiểm cấp hợp đồng bảo hiểm sức khỏe thời hạn trên 1 năm.

Năm 2023 sẽ là năm các kênh phân phối phát triển mạnh. Sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế số, công nghệ số sẽ tác động rất lớn đến sự phát triển chung của thị trường bảo hiểm trong thời gian tới.

Theo nhiều lãnh đạo doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, sau giai đoạn tăng trưởng nóng, hiện là lúc phải “gọt doanh thu, bồi lợi nhuận”, tức là không nên tiếp tục “thúc” tăng trưởng doanh thu, thay vào đó là tập trung hơn vào tăng trưởng lợi nhuận. Dẫu vậy, không phải doanh nghiệp bảo hiểm nào cũng dám thực hiện ngay, bởi nếu tăng trưởng doanh thu thì sẽ ảnh hưởng tới thị phần doanh nghiệp.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2023

Mục tiêu: Phấn đấu năm 2023, VNI duy trì TOP 10 doanh nghiệp Bảo hiểm về thị phần bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

- Tổng doanh thu: 2,794 tỷ đồng
 - + Tổng doanh thu phí bảo hiểm: 2,609 tỷ đồng, trong đó:
 - Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 2,559 tỷ đồng
 - Doanh thu phí nhận tái: 50 tỷ đồng
 - + Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính: 185 tỷ đồng
- Tổng tài sản đạt tối thiểu 3,700 tỷ đồng
- Kiểm soát chặt tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ bồi thường chung năm tài chính không vượt quá 35%. Tỷ lệ bồi thường vật chất xe cơ giới không quá 65%.

Một số chỉ tiêu chính:

<i>Đơn vị tính: triệu đồng</i>				
TT	Chỉ tiêu	TH2022	KH2023	%KH2023/ TH2022
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2,857,257	2,609,475	91.3%
	<i>Doanh thu phí bảo hiểm gốc</i>	<i>2,812,266</i>	<i>2,559,475</i>	<i>91.0%</i>
	<i>Doanh thu nhận tái bảo hiểm</i>	<i>44,991</i>	<i>50,000</i>	<i>111.1%</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	249,759	185,067	74.1%
3	Lợi nhuận sau thuế	20,758	24,025	115.7%

Doanh thu phí bảo hiểm:

+ *Doanh thu phí bảo hiểm gốc:* Năm 2023, thị trường bảo hiểm còn nhiều khó khăn. Xe ô tô bán ra giảm mạnh dẫn đến tình hình khai thác doanh thu từ nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới toàn thị trường giảm. Ngoài ra, luật kinh doanh bảo hiểm mới quy định không cho các doanh nghiệp cấp hợp đồng bảo hiểm sức khỏe thời hạn trên 1 năm. Trên cơ sở đó, năm 2023 VNI chỉ đạt kế hoạch doanh thu phí bảo hiểm gốc là 2,559 tỷ đồng, giảm 9% so với thực hiện năm 2022.

+ *Doanh thu phí nhận tái bảo hiểm:* Kế hoạch doanh thu nhận tái bảo hiểm của VNI đặt ra là 50 tỷ đồng trong năm 2023 (tăng 11% so với thực hiện năm 2022).

Doanh thu hoạt động đầu tư: Năm 2023 là năm đầy biến động của thị trường đầu tư khi lạm phát tăng cao, xung đột địa chính trị ở nhiều khu vực, các ngân hàng trung ương lớn tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ để đối phó lạm phát, ... Những yếu tố này khiến thị trường đầu tư tài chính bấp bênh, khó lường, rủi ro lớn. Do đó, trong năm 2023, VNI xây dựng kế hoạch chuyển dịch sang kênh đầu tư an toàn với mức doanh thu hoạt động đầu tư 185 tỷ đồng, giảm 25.9% so với thực hiện năm 2022.

Tổng lợi nhuận sau thuế: VNI đạt mục tiêu lợi nhuận sau thuế là 24 tỷ đồng, tăng 15.7% so với thực hiện năm 2022.

Các nhóm giải pháp chính thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Để đối phó với những khó khăn thách thức hiện nay, VNI sẽ triển khai hàng loạt các giải pháp, nhằm vào các mục tiêu lớn: kiểm soát hiệu quả và an toàn đầu tư tài chính, tiết giảm chi phí.

Xem xét điều chỉnh chi phí kinh doanh một số nghiệp vụ có hiệu quả và có khả năng cạnh tranh tại các đơn vị/vùng miền còn tiềm năng phát triển (BH TNDS ô tô, BH du lịch, BH nhà tư nhân, ...).

Giao chỉ tiêu lợi nhuận mục tiêu để đơn vị kiểm soát và hướng tới hiệu quả kinh doanh, có cơ chế khen thưởng đối với các đơn vị hoạt động hiệu quả.

Chú trọng khâu nhập liệu đầu vào, để hướng tới nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trước và sau bán hàng.

Tăng cường tìm kiếm các nhà tái bảo hiểm nhằm nâng cao khả năng thu xếp tái, hỗ trợ khai thác trong các năm tới.

Song song với việc tăng cường mở rộng hệ thống đại lý (như đăng kiểm, ngân hàng), VNI tiếp tục ký kết hợp tác với các công ty tài chính/cho thuê tài chính sử dụng cách thức cấp đơn online với các sản phẩm hợp tác để gia tăng trải nghiệm của khách hàng hướng đến cải tiến kênh phân phối theo hướng tiên tiến và hiện đại hơn.

Tiếp tục phát triển thương hiệu - hình ảnh thông qua các hoạt động quảng bá và truyền thông, tăng cường mở rộng kênh phân phối và phát triển sản phẩm mới phù hợp với nhu cầu khách hàng. Tuy nhiên để đảm bảo hiệu quả, Tổng Công ty sẽ tiếp tục tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng bồi thường bằng việc đẩy mạnh triển khai các nghiệp vụ được đánh giá có rủi ro thấp và kiểm soát đầu vào khai thác với các nghiệp vụ có rủi ro cao cùng kênh bán không hiệu quả.

Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trước hết cần nâng cao năng suất lao động. Bên cạnh những giải pháp nhằm thu hút nhân sự khai thác tốt và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo.

Tập trung kiểm soát công tác giám định bồi thường đảm bảo không vượt quá tỷ lệ bồi thường mục tiêu.

Trước bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn, môi trường kinh doanh còn nhiều biến động và cạnh tranh khốc liệt, mục tiêu kinh doanh năm 2023 đề ra là một thách thức rất lớn, tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc sẽ cùng toàn thể CBNV VNI nỗ lực hết mình, đoàn kết, cùng chia sẻ, chủ động, thẳng thắn, quyết liệt, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra: VNI duy trì TOP 10 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ, xây dựng VNI trở thành một doanh nghiệp có môi trường làm việc năng động và chuyên nghiệp.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHĐT&MKT.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
THƯƠNG TRỰC ĐIỀU HÀNH**

